

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục các thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục các thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;
- Ban CCHC UBDT;
- UBND các Tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh;
- Cổng Thông tin Điện tử UBDT;
- Lưu: VT, PC (KSTTHC). 119

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



DANH MỤC

CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 451/QĐ-UBDT ngày 31/7 /2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT)

STT	Tên TTHC	Số hiệu, ngày ký Quyết định Công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc	Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
			Thực hiện hoặc qua các hình thức khác	Không thực hiện
I. Thủ tục hành chính cấp Trung ương				
1	Tiếp công dân	- Quyết định số 660/QĐ-UBDT ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc		X
2	Giải quyết khiếu nại	- Quyết định số 660/QĐ-UBDT ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính - Trực tiếp tại địa điểm tiếp công dân; - Qua hòm thư góp ý; - Qua cơ quan đơn vị khác chuyển đến theo PL quy định.	
3	Giải quyết tố cáo	- Quyết định số 660/QĐ-UBDT ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính - Trực tiếp tại địa điểm tiếp công dân; - Qua hòm thư góp ý; - Qua cơ quan đơn vị khác chuyển đến theo PL quy định.	
4	Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”	- Quyết định số 737/QĐ-UBDT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính	

5	Thi đua, khen thưởng	- Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính.	
6	Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015	- Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính.	
7	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	- Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua Bưu chính; - Thư Điện tử; - Nộp trực tiếp tại trụ sở UBND.	
II	Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
8	Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	- Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính	
III	Thủ tục hành chính cấp huyện			
9	Xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	- Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính.	

	chính sách hỗ trợ, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn			
IV	Thủ tục hành chính cấp xã			
10	Phê duyệt đối tượng vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015	- Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính.	
11	Hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng Sông Cửu Long giai đoạn 2013-2015	- Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính.	
12	Cho vay vốn để chuộc lại đất sản xuất đã chuyển nhượng, thế chấp đối với đồng bào DTTS nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng Sông Cửu Long giai đoạn 2013-2015	- Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	- Qua dịch vụ Bưu chính; - Trụ sở cơ quan Hành chính.	

2/11